

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO THÀNH TÍCH MỘT SỐ MÔN VÕ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM) TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

PROPOSED SOLUTIONS TO IMPROVE THE PERFORMANCE OF KEY MARTIAL
ARTS (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM) IN BINH DUONG PROVINCE FROM
2023 TO 2025

TÓM TẮT: Qua nghiên cứu bằng các phương pháp định lượng và định tính đã đề xuất được 05 nhóm giải pháp với 30 giải pháp cụ thể có tính khả thi và thực tiễn góp phần nâng cao thành tích thi đấu cho vận động viên các môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023-2025.

TỪ KHÓA: Đề xuất, giải pháp, nâng cao, thành tích.

ABSTRACT: Through research using both quantitative and qualitative methods, five solution groups with 30 specific, feasible, and practical solutions have been proposed to contribute to improving the competitive performance of athletes in key martial arts disciplines (Karate, Taekwondo, Vovinam) in Binh Duong province from 2023 to 2025.

KEYWORDS: Proposal, solution, improve, performance.

NGUYỄN THÀNH TUYỀN

*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
tỉnh Bình Dương*

VŨ VIỆT BẢO

*Trường Đại học Thể dục thể thao
Thành phố Hồ Chí Minh*

NGUYEN THANH TUYEN

*Department of Culture, Sports and
Tourism of Binh Duong Province*

VU VIET BAO

University of Sport Ho Chi Minh City

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cạnh tranh thể thao ngày càng gay gắt và yêu cầu nâng cao chất lượng huấn luyện và thành tích thi đấu, việc phát triển các môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tại tỉnh Bình Dương

cần phải dựa trên nền tảng khoa học khách quan. Việc áp dụng các cơ sở khoa học không chỉ giúp nâng cao hiệu quả tập luyện và thi đấu mà còn đảm bảo sức khỏe và phát triển bền vững cho các vận động viên (VĐV). Tuy nhiên, những khó khăn, hạn chế còn tồn tại cùng những định hướng phát triển thể thao trong giai đoạn mới theo Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị là cơ sở, định hướng để các cấp, các ngành tỉnh Bình Dương xây dựng mô hình về một nền thể thao phát triển. Qua đó, đưa thể thao Bình Dương vươn lên tầm cao mới, đóng góp tích cực hiệu quả vào

thành tích chung của thể thao Việt Nam.

Để khắc phục những hạn chế hiện tại và nâng cao hiệu quả huấn luyện, tỉnh Bình Dương cần triển khai các giải pháp đảm bảo cơ sở khoa học khách quan cho các môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) trong giai đoạn 2023 - 2025 với các mục tiêu cụ thể như: Cải tiến nội dung đào tạo, huấn luyện cho VĐV, nâng cao chất lượng phục hồi sức khỏe cho VĐV, thường xuyên mở các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của huấn luyện viên (HLV), đảm bảo chế độ cho VĐV, đánh giá tình trạng



cơ sở vật chất trang thiết bị tập luyện và cải tạo nâng cấp cho VĐV, Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và y học thể thao vào quá trình tuyển chọn và đào tạo cho VĐV.

Việc đảm bảo cơ sở khoa học khách quan cho các môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tại tỉnh Bình Dương trong giai đoạn 2023 - 2025 không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là yếu tố quyết định đến sự phát triển bền vững và nâng cao thành tích thi đấu của các vận động viên. Các giải pháp đề xuất sẽ giúp tạo ra một môi trường huấn luyện chuyên nghiệp, khoa học và hiệu quả, góp phần đưa võ thuật Bình Dương lên tầm cao mới.

Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng các phương pháp như sau: đọc, phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp điều tra xã hội học; Phương pháp phân tích SWOT; Phương pháp toán học thống kê.

Khách thể nghiên cứu

Khách thể phỏng vấn đánh giá các giải pháp: 20 người là các cán bộ quản lý, chuyên gia về lĩnh vực quản lý TDTT, huấn luyện viên đã và đang công tác tại các đơn vị TDTT ở Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở để xuất giải pháp nâng cao thành tích một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023 - 2025.

Để tiến hành đề xuất giải

pháp nâng cao thành tích một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) nghiên cứu dựa trên các cơ sở như sau:

2.1.1. Cách tiếp cận để đề xuất các giải pháp

- Căn cứ vào quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát triển sự nghiệp TDTT và nhiệm vụ xây dựng HLV, VĐV thể thao thành tích cao

- Dựa trên kết quả đánh giá thực trạng công tác quản lý, đào tạo một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) giai đoạn 2023 – 2025 tại tỉnh Bình Dương.

- Kết quả phân tích SWOT về công tác quản lý, đào tạo một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) để tìm ra điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức tại của hoạt động này tại đơn vị.

- Ngoài ra khi đề xuất các giải pháp nghiên cứu còn chọn lọc có tiếp thu kết quả của các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố liên quan đến công tác quản lý, đào tạo một số môn thể thao và các môn võ để làm cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất giải pháp.

2.1.2. Các nguyên tắc khi đề xuất giải pháp

Việc đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao thành tích một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) giai đoạn 2023 – 2025 tại tỉnh Bình Dương phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

- Nguyên tắc thực tiễn: các giải pháp đề ra phải tính thực dụng cao, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn và quay trở lại phục vụ

thực tiễn hoạt động nghiên cứu.

- Nguyên tắc tính đồng bộ: các giải pháp phải đa dạng nhiều mặt và trực diện giải quyết các vấn đề của thực tiễn;

- Nguyên tắc tính khả thi: các giải pháp được đề xuất phải có được khả năng thực thi và được đánh giá lựa chọn từ các chuyên gia ở mức độ đồng ý trở lên theo hệ thống đánh giá Likert - 5 mức độ.

- Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học: Các giải pháp phải mang tính khoa học và giải quyết vấn đề có tính khoa học.

2.2. Kết quả đề xuất sơ bộ giải pháp góp phần nâng cao thành tích một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023 - 2025.

Từ các cơ sở thực tiễn và nguyên tắc đặt ra như trên, nghiên cứu đã đề xuất được 05 nhóm giải pháp với 30 giải pháp sơ bộ được trình bày chi tiết trong bảng 1.

Sau khi xây dựng được các giải pháp như trên, nghiên cứu tiến hành xây dựng phiếu và phỏng vấn các khách thể nghiên cứu về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp trong 05 nhóm theo hệ thống đánh giá Likert – 5 mức.

- Thang đo Likert đánh giá mức độ cấp thiết của các giải pháp bao gồm:

- [1]: Rất không cấp thiết;
- [2]: Không cấp thiết;
- [3]: Bình thường/phân vân
- [4]: Cấp thiết;
- [5]: Rất cấp thiết

- Thang đo Likert đánh giá

BẢNG 1: KẾT QUẢ ĐỀ XUẤT CÁC NHÓM GIẢI PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO THÀNH TÍCH CỦA MỘT SỐ MÔN VÔ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM) GIAI ĐOẠN 2023 – 2025 TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

TT	NỘI DUNG GIẢI PHÁP	MÃ HÓA
Nhóm 1: Giải pháp về công tác quản lý huấn luyện và thi đấu cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)		
1	Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao nhận thức của VĐV.	GP1
2	Thường xuyên cải tiến nội dung đào tạo, huấn luyện cho VĐV linh hoạt phù hợp với điều kiện, năng lực của VĐV và cơ sở vật chất hiện có tại đơn vị.	GP2
3	Thường xuyên khảo sát ý kiến của VĐV về nội dung, hình thức chương trình đào tạo, huấn luyện tại đơn vị định kỳ 1 lần/năm.	GP3
4	Nâng cao chất lượng công tác phục hồi sức khỏe và chữa trị chấn thương cho VĐV trong quá trình tập luyện và thi đấu.	GP4
5	Tổ chức công tác tuyên truyền, giáo dục, giới thiệu hướng dẫn cho VĐV về các chính sách, chế độ đãi ngộ dành cho VĐV tại đang áp dụng tại đơn vị.	GP5
6	Tăng cường công tác giám sát việc tổ chức thực hiện, đảm bảo tính khoa học, hiệu quả trong quá trình thực hiện các chính sách dành cho VĐV tại đơn vị.	GP6
7	Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát chặt chẽ việc chấp hành kỷ luật, nội quy của đơn vị trong tập luyện, thi đấu đối với VĐV.	GP7
8	Tập trung giáo dục lý tưởng, lòng tin với mục tiêu cao nhất là lợi ích của đơn vị; bồi dưỡng cho VĐV tinh thần cống hiến vì đội tuyển, địa phương, ý chí kiên cường, nỗ lực hết mình.	GP8
9	Phối hợp các cơ quan chức năng xây dựng hệ thống văn bản pháp quy và triển khai các mặt công tác phòng, chống và xử lý các hoạt động tiêu cực: Mua bán, dàn xếp tỉ số, bạo lực, giả mạo, dối trá, tham ô, biến chất... trong thi đấu thể thao.	GP9
10	Quản triệt và thực hiện việc phòng chống doping trong thể thao; thực hiện thường xuyên việc kiểm tra doping cho VĐV trong các giải thi đấu trong nước và quốc tế; tổ chức có hệ thống công tác tuyên truyền, giám sát phòng chống doping cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam).	GP10
Nhóm 2: Giải pháp về công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, HLV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)		
11	Thường xuyên mở các khóa đào tạo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, HLV đang tham gia công tác quản lý, đào tạo VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam).	GP11
12	Tổ chức cho đội ngũ cán bộ quản lý, HLV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tham gia các khóa tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại các đơn vị trong và ngoài nước.	GP12
13	Thường xuyên tiến hành khảo sát, lấy ý kiến đánh giá từ phía VĐV đối với trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, HLV để có những điều chỉnh phù hợp hơn với nhu cầu và điều kiện thực tiễn tại đơn vị.	GP13
14	Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra, đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, HLV đang tham gia công tác quản lý, đào tạo VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam).	GP14
Nhóm 3: Giải pháp về kinh phí cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)		
15	Đảm bảo các chế độ đảm bảo dinh dưỡng, trang phục, tiền thưởng, hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, kinh phí chữa trị chấn thương cho HLV, VĐV (ngoài bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc theo những quy định hiện hành của Nhà nước).	GP15
16	Thu hút và đa dạng hóa nguồn kinh phí từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh cho hoạt động tập luyện và thi đấu của VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam).	GP16
17	Thường xuyên rà soát, đánh giá công tác thực hiện các chế độ (tiền ăn, tiền công, tiền thưởng) đảm bảo minh bạch, rõ ràng và quyền lợi chính đáng của VĐV theo quy định.	GP17
18	Tăng cường mạn đàm, trao đổi nâng cao nhận thức hiểu biết cho VĐV về chế độ tiền ăn, tiền công, tiền thưởng và các chế độ ưu đãi, khen thưởng kỷ luật cho VĐV.	GP18
19	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn đầu tư.	GP19
20	Nghiên cứu xây dựng và ban hành những quy chế đặc thù để thu hút tài năng thể thao trẻ và đãi ngộ xứng đáng các HLV, VĐV đạt được nhiều thành tích xuất sắc. Đặc biệt, phải có chính sách khuyến khích đối với những cá nhân và gia đình (HLV,VĐV) tự đầu tư kinh phí tập huấn và tham gia thi đấu giải.	GP20
21	Hoàn thiện các chính sách ưu tiên cho VĐV ưu tú khi giải nghệ.	GP21



Nhóm 4: Giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)

22	Thống kê và đánh giá hiện trạng hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tại đơn vị.	GP22
23	Cải tạo, nâng cấp, bổ sung hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV trên cơ sở kết quả thống kê và đánh giá hiện trạng sử dụng.	GP23
24	Xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo quản thường xuyên và sử dụng cơ sở vật, trang thiết bị tập luyện một cách hợp lý và khoa học cho VĐV.	GP24
25	Thường xuyên thực hiện vệ sinh sạch sẽ toàn bộ tất cả các khu vực không gian bên trong lẫn cả bên ngoài các đơn vị tổ chức tập luyện cho VĐV.	GP25
26	Khảo sát nhu cầu về trang thiết bị tập luyện (thảm tập, trụ đá, vợt đá, bao cát, giáp thi đấu, võ phục,...) để kịp thời đáp ứng nhu cầu của VĐV tham gia tập luyện.	GP26
27	Giám sát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đúng mục đích cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV (GP10).	GP27

Nhóm 5: Giải pháp về công tác ứng dụng khoa học công nghệ TDTT và tăng cường hợp tác đối về đào tạo, huấn luyện cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)

28	Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và y học thể thao vào quá trình tuyển chọn và đào tạo cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam).	GP28
29	Thành lập Phòng nghiên cứu khoa học thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao của tỉnh có đội ngũ cán bộ, trang thiết bị cơ bản đủ đáp ứng việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và y học thể thao tại tỉnh.	GP29
30	Tăng cường hoạt động hợp tác với các Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao ở các tỉnh, thành trong về công tác ứng dụng khoa học công nghệ TDTT trong công tác tuyển chọn và đào tạo VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam).	GP30

mức độ khả thi của các giải

pháp bao gồm:

[1]: Rất không khả thi;

[2]: Không khả thi;

[3]: Bình thường;

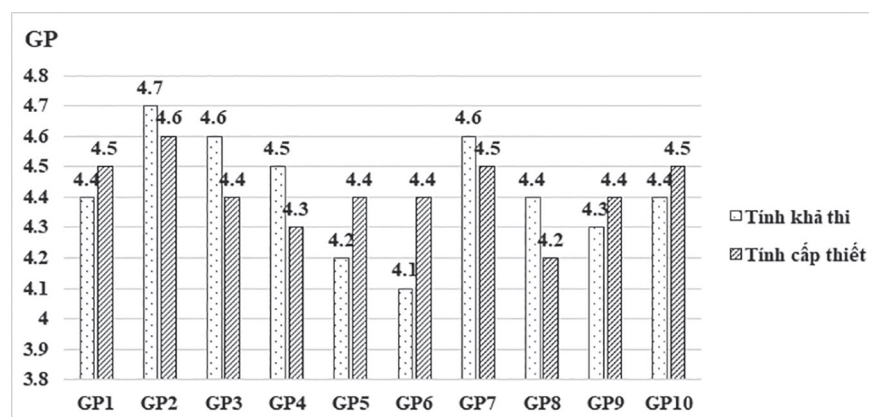
[4]: Khả thi;

[5]: Rất khả thi

Quy ước để lựa chọn các giải pháp trong nghiên cứu: Các giải pháp chỉ được chọn khi có giá trị trung bình qua phỏng vấn đều lớn hơn 3.41 theo đánh giá tính khả thi và tính cấp thiết của các giải pháp.

2.3. Kết quả đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của các giải pháp

Hệ thống các nhóm giải pháp sẽ có giá trị và độ tin cậy cao khi được thông qua các ý kiến nhận xét, đánh giá và phản biện của các khách thể phỏng vấn về mức độ cấp thiết và mức độ khả thi của từng giải pháp. Qua kết



BIỂU ĐỒ 1: THỐNG KÊ GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA TỪNG GIẢI PHÁP TRONG NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU CHO VĐV MỘT SỐ MÔN VÕ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM)

quả phỏng vấn, tác giả tiến hành thống kê kết quả đánh giá của chuyên gia về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp theo thang đo Likert – 5 mức độ. Kết quả thu được bao gồm các nội dung như sau:

2.3.1. Kết quả đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp trong nhóm Giải pháp

về công tác quản lý huấn luyện và thi đấu cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)

Qua thống kê cho thấy 10 giải pháp trong nhóm này đều được đánh giá ở mức “Rất cấp thiết” và “Rất khả thi” trở lên. Trong đó, về tính khả thi, giải pháp được các chuyên gia thống nhất

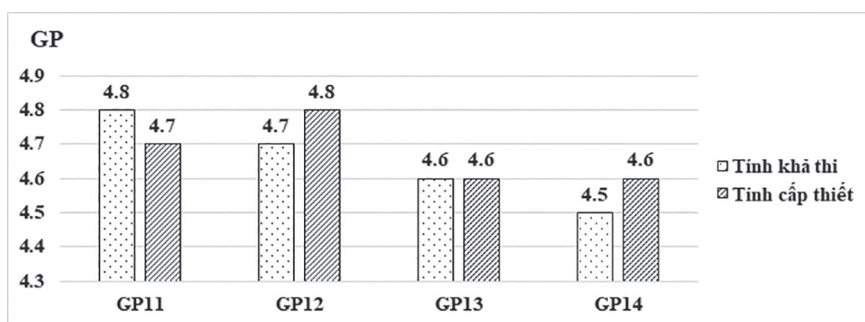
và đánh giá cao nhất là “Thường xuyên cải tiến nội dung đào tạo, huấn luyện cho VĐV linh hoạt phù hợp với điều kiện, năng lực của VĐV và cơ sở vật chất hiện có tại đơn vị (GP2)” (TB=4.7).

Về tính cấp thiết, giải pháp được đánh giá cao nhất là: “Thường xuyên cải tiến nội dung đào tạo, huấn luyện cho VĐV linh hoạt phù hợp với điều kiện, năng lực của VĐV và cơ sở vật chất hiện có tại đơn vị (GP2)” (TB=4.6).” Kết quả thống kê chi tiết được trình bày trong biểu đồ 1.

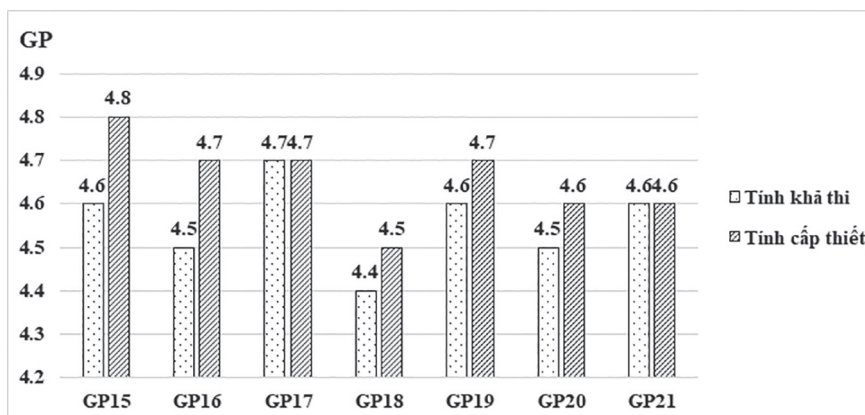
2.3.2. Kết quả đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp trong nhóm Giải pháp về công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, HLV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)

Qua thống kê cho thấy 04 giải pháp trong nhóm này đều được đánh giá ở mức ở mức “Rất cấp thiết” và “Rất khả thi” trở lên. Trong đó, về tính khả thi, giải pháp được khách thể phỏng vấn đánh giá cao nhất là “Thường xuyên mở các khóa đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, HLV đang tham gia công tác quản lý, đào tạo VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) (GP11)” (TB = 4.8).

Về tính cấp thiết, giải pháp được khách thể phỏng vấn đánh giá cao nhất là “Tổ chức cho đội ngũ cán bộ quản lý, HLV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tham gia các khóa tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp



BIỂU ĐỒ 2: THỐNG KÊ GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA TỪNG GIẢI PHÁP TRONG NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, HLV MỘT SỐ MÔN VÕ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM)



BIỂU ĐỒ 3: THỐNG KÊ GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA TỪNG GIẢI PHÁP TRONG NHÓM GIẢI PHÁP VỀ KINH PHÍ CHO VĐV MỘT SỐ MÔN VÕ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM)

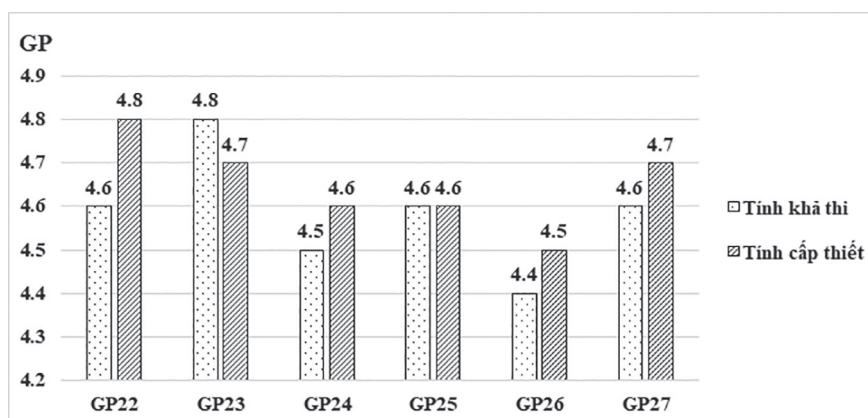
vụ tại các đơn vị trong và ngoài nước (GP12)” (TB = 4.8). Kết quả thống kê chi tiết được trình bày trong biểu đồ 2.

2.3.3. Kết quả đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp trong nhóm giải pháp về kinh phí cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)

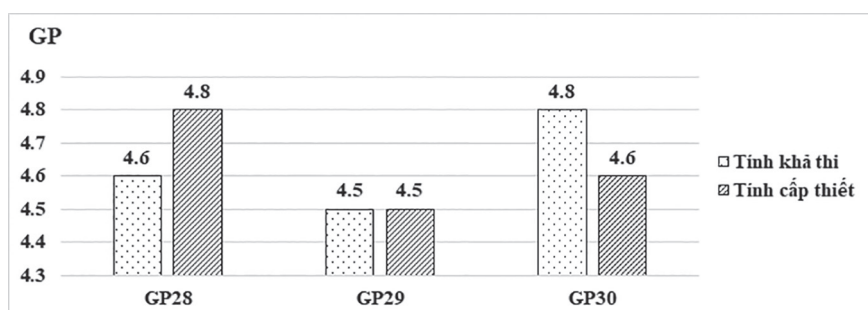
Qua thống kê cho thấy 07 giải pháp trong nhóm này đều được đánh giá ở mức “Rất cấp thiết” và “Rất khả thi” trở lên. Trong đó, về tính khả thi, giải pháp được các khách thể phỏng vấn thống nhất và đánh giá cao nhất là “Thường xuyên rà soát, đánh giá công tác thực hiện

các chế độ (tiền ăn, tiền công, tiền thưởng,) đảm bảo minh bạch, rõ ràng và quyền lợi chính đáng của VĐV theo quy định (GP17)” (TB = 4.7).

Kết quả đánh giá tính cấp thiết cho thấy giải pháp được đánh giá cao nhất là “Đảm bảo các chế độ đảm bảo dinh dưỡng, trang phục, tiền thưởng, hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, kinh phí chữa trị chấn thương cho HLV, VĐV (ngoài bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc theo những quy định hiện hành của Nhà nước) (GP15)” (TB = 4.8). Kết quả thống kê chi tiết được trình bày trong biểu đồ 3.



BIỂU ĐỒ 4: THỐNG KÊ GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA TỪNG GIẢI PHÁP TRONG NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ TẬP LUYỆN CHO VĐV MỘT SỐ MÔN VÔ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM)



BIỂU ĐỒ 5: THỐNG KÊ GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA TỪNG GIẢI PHÁP TRONG NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CÔNG TÁC ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TDTT VÀ TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN CHO VĐV MỘT SỐ MÔN VÔ TRỌNG ĐIỂM (KARATE, TAEKWONDO, VOVINAM)

2.3.4. *Kết quả đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp trong nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)*

Qua thống kê cho thấy 06 giải pháp trong nhóm này đều được đánh giá ở mức “Rất cấp thiết” và “Rất khả thi” trở lên. Trong đó, về tính khả thi, giải pháp được đánh giá cao nhất là “Cải tạo, nâng cấp, bổ sung hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV trên cơ sở kết quả thống kê và đánh giá hiện trạng sử dụng (GP23)” (TB = 4.8)

Kết quả đánh giá tính cấp

thiết cho thấy giải pháp được đánh giá cao nhất là “Thống kê và đánh giá hiện trạng hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) tại đơn vị.(GP22)” (TB = 4.8). Kết quả thống kê chi tiết được trình bày trong biểu đồ 4.

2.3.5. *Kết quả đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi của từng giải pháp trong nhóm giải pháp về công tác ứng dụng khoa học công nghệ TDTT và tăng cường hợp tác đối với đào tạo, huấn luyện cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam)*

Qua thống kê cho thấy 03 giải pháp này đều được đánh giá ở mức “Rất cấp thiết” và “Rất khả thi” trở lên. Trong đó, về tính khả thi, giải pháp được đánh giá cao nhất là “Tăng cường hoạt động hợp tác với các Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao ở các tỉnh, thành trong về công tác ứng dụng khoa học công nghệ TDTT trong công tác tuyển chọn và đào tạo VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) (GP30)” (TB = 4.8).

Kết quả đánh giá tính cấp thiết cho thấy giải pháp được đánh giá cao nhất là “Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và y học thể thao vào quá trình tuyển chọn và đào tạo cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) (GP28)” (TB = 4.8). Kết quả thống kê chi tiết được trình bày trong biểu đồ 5.

3. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã đề xuất được 05 nhóm giải pháp với 30 giải pháp cụ thể có tính cấp thiết và tính khả thi nhằm góp phần nâng cao thành tích thi đấu cho vận động viên các môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2023-2025, bao gồm:

- Nhóm giải pháp về công tác quản lý huấn luyện và thi đấu cho VĐV một số môn vô trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) bao gồm 10 giải pháp.
- Nhóm giải pháp về công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý,

HLV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) bao gồm 04 giải pháp.
- Nhóm giải pháp về kinh phí cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) bao gồm 07 giải pháp.
- Nhóm giải pháp về cơ sở vật

chất, trang thiết bị tập luyện cho VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) bao gồm 06 giải pháp.
- Nhóm giải pháp về công tác ứng dụng khoa học công nghệ TDTT và tăng cường hợp tác đối về đào tạo, huấn luyện cho

VĐV một số môn võ trọng điểm (Karate, Taekwondo, Vovinam) bao gồm 03 giải pháp. ■

(Ngày tòa soạn nhận bài: 02/07/2024, ngày phản biện đánh giá: 16/07/2024, ngày chấp nhận đăng: 20/07/2024)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Năng Anh (2019), *Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý vận động viên tại Trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao tỉnh Hải Dương*, Luận án tiến sỹ Giáo dục học, Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh.
2. Lê Xuân Bình (2009), *Nghiên cứu một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý vận động viên các đội tuyển trẻ hiện đang tập huấn tại Trung tâm Huấn luyện thể thao Quốc gia Đà Nẵng*, Luận án tiến sỹ giáo dục học, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh
3. Mai Bá Hùng (2016), *Thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sỹ Giáo dục học, Trường Đại học Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Nguyễn Thị Phương Loan (2018), *Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với phát triển thể thao thành tích cao ở Việt Nam trong giai đoạn hội nhập*, Luận án tiến sỹ Giáo dục học, Viện Khoa học TDTT.
5. Lê Quý Phượng và cộng sự (2015) *Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản lý thể dục thể thao*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2005), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nhà xuất bản Thống kê.
7. Võ Quốc Thắng (2020), *Nghiên cứu giải pháp phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng 2030*, Luận án tiến sỹ giáo dục học, Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (2020), Quyết định số 3996/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt *Đề án phát triển Thể dục thể thao tỉnh Bình Dương giai đoạn đến 2025, định hướng đến 2030*.